

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2021/HSST

Ngày: 21/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thành

2. Ông Lê Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện huyện C, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng Th, sinh năm 1989 tại B. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp L 2, xã X, huyện Ch, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: không ổn định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng C, năm sinh: 1965 (còn sống) và bà Dương Bội Q, năm sinh: 1966 (còn sống), gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Họ và tên vợ: Hoàng Thị Thu Th, sinh năm: 1991 (đã ly hôn năm 2018) và có 01 người con sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 17/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ch xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Ngày 19/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 và tạm giam cho đến nay.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

1. Anh Trương Thế H, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 3, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Bùi Thái Th, sinh năm: 1992(vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Bùi Quang Tr, sinh năm: 2002(vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

Anh Trình Văn T, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã Nh, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng Th, năm sinh năm 1989 ngụ ấp L 2, xã X, huyện Ch, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng thì trong khoảng thời gian từ ngày 28/12/2020 đến ngày 20/01/2021, Th đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã S, huyện C, cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 15 giờ ngày 28/12/2020, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda wave @, biển số 72H1- 9271 từ nhà nghỉ Biên Thùy đến khu vực ấp 3, xã S, huyện C để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Bùi Thái Thương, sinh năm 1992 thuộc ấp 3, xã S, huyện C thì Th phát hiện nhà không có cửa nên dừng xe lại. Sau đó, Thông đi vào trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu VSMART Joy 3, màu tím rồi đi ra xe mô tô trốn thoát. Thông mang điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại Thừa Dư thuộc ấp T, xã N, huyện C do anh Trình Văn T làm chủ bán điện thoại trên cho anh Tâm được 800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 01/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 điện thoại di động hiệu VSMART Joy 3 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 1.832.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/01/2021, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda wave @, biển số 72H1- 9271 từ nhà nghỉ Biên Thùy đến quán “Lầu 88” thuộc ấp 5, xã Sông Ray thì thấy anh Bùi Quang Tr, sinh năm 2002 là nhân viên quán đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 plus nên Th đi vào lấy trộm rồi đem đến cửa hàng Thừa Dư bán cho anh Tâm được 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 01/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J6+ tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 3.440.000 đồng.

Vụ thứ ba: khoảng 15 giờ 50 ngày 20/01/2021, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda wave @, biển số 72H1- 9271 từ nhà nghỉ Biên Thùy đến khu vực ấp 4, xã Sông Ray, huyện C để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà

anh Trương Thế H, sinh năm 1989 thuộc ấp 4, xã S, huyện C thì Th thấy anh H đang nằm ngủ trên võng trước hiên nhà, bên cạnh để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus Gold 64GB nên lấy trộm bỏ vào túi quần. Lúc này anh Hiền tỉnh dậy thấy Th nên hỏi thì Th giả vờ hỏi “Đây có phải nhà anh Thành không” rồi bỏ đi. Anh H không thấy điện thoại đâu nên hỏi “Mày lấy điện thoại của tao phải không” thì Thông liền chạy ra xe mô tô tẩu thoát. Sau đó, Th đem điện thoại đến cửa hàng Thừa Dư bán cho anh Tâm được 3.000.000 đồng, tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 01/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus gold 64GB tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 9.000.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 xe mô tô hiệu Honda wave @ màu xanh xám, số khung: LWGXCHL11086811; Số máy: HDIP53FMH-Y0086811, gắn biển số: 72K1-9271. Quá trình điều tra xác định biển số 72K1-9271 là của xe mô tô hiệu DAEHAN, màu đỏ, số khung FCJ014DM-000082; số máy DMD125-0002082 do bà Lê Thị Thu H ngụ tổ 3, khu phố 5, phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Tại kết luận giám định số 489/KLGD-PC09 ngày 12/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: số khung số máy không bị đục, sửa chữa. Thông khai mua xe trên của một người bạn tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với giá 1.500.000 đồng vào cuối năm 2020 để làm phương tiện đi lại. Tra cứu tại Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định xe mô tô Honda wave @ và Biển số 72K1-9271 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; 01 mũ lưỡi trai màu xám đen bên trên có dòng chữ TRUE RELIGION. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ;

- 01 điện thoại di động hiệu VSMART Joy 3; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 plus và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus gold 64GB, sau khi mua thì anh Tâm đã bán lại cho khách hàng nên không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Bùi Thái Th yêu cầu bị cáo Thông bồi thường số tiền 1.832.000 đồng; bị hại Bùi Quang Tr yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 3.440.000 đồng; bị hại Trương Thế H yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo Th đồng ý bồi thường nhưng chưa có khả năng bồi thường số tiền trên.

Cáo trạng số 41/CT- VKS – CM ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hùng Th về

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Th về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thông mức án: từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Phản trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Bùi Thái Th số tiền 1.832.000 đồng; bồi thường cho anh Bùi Quang Tr số tiền 3.440.000 đồng; bồi thường cho anh Trương Thế H số tiền 9.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda wave @ màu xanh xám, số khung: LWGXCHL11086811; Số máy: HDIP53FMH-Y0086811 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu xám đen bên trên có dòng chữ TRUE RELIGION và biển số: 72K1-9271 vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Phần tranh luận bị cáo trình bày không có ý kiến gì về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo gửi lời xin lỗi các bị hại, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình và hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/12/2020 đến ngày 20/01/2021, tại địa bàn xã S, huyện C, bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản như sau: vụ thứ nhất, bị cáo lấy trộm của anh Bùi Thái Th 01 điện thoại di động hiệu VSMART Joy 3 có giá trị là 1.832.000 đồng; vụ thứ 2, bị cáo lấy trộm của anh Bùi Quang Tr 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 plus có giá là 3.440.000 đồng; vụ thứ 3, bị cáo lấy trộm của anh Trương Thế H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus gold 64Gb có giá là 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của anh Th, Tr, H theo các bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C xác định có giá trị là: 14.272.000 đồng (*mười bốn triệu hai trăm bảy mươi hai ngàn*) đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa trùng khớp với lời khai ban đầu, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 41 ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là một công dân có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của những người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp gây thiệt hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Ch xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 19/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích. Tuy nhiên đây cũng được xem là tình tiết để đánh giá nhân thân của bị cáo khi quyết định mức hình phạt dành cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định đánh giá nêu trên xét cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bùi Thái Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.832.000 đồng, anh Bùi Quang Tr yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.440.000 đồng, anh Trương Thế H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Th, Tr, H. Vì vậy, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Th số tiền

1.832.000 đồng, bồi thường cho anh Tr số tiền 3.440.000 đồng, bồi thường cho anh H số tiền 9.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda wave @ màu xanh xám, số khung: LWGXCHL11086811; Số máy: HDIP53FMH-Y0086811 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu xám đen bên trên có dòng chữ TRUE RELIGION và biển số: 72K1-9271 vì không còn giá trị sử dụng.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 714.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên xem xét ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hùng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hùng Th: **01 (một)** năm **04 (bốn)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2021.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng Th bồi thường cho anh Bùi Thái Th số tiền 1.832.000 (*một triệu tám trăm ba mươi hai ngàn*) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng Th bồi thường cho anh Bùi Quang Tr số tiền 3.440.000 (*ba triệu bốn trăm bốn mươi ngàn*) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng Th bồi thường cho anh Trương Thế H số tiền 9.000.000 (*chín triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

*** Về vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda wave @ màu xanh xám, số khung: LWGXCHL11086811; Số máy: HDIP53FMH-Y0086811.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu xám đen bên trên có dòng chữ TRUE RELIGION và biển số: 72K1-9271.

(các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2021).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hùng Th phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 714.000 (bảy trăm mười bốn ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- STP tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện C;
- VKS huyện C;
- THA.DS huyện C;
- THA hình sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Khuyên